

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Huỳnh Văn Út

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miến
Ông Nguyễn Trọng Quế

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Kim Yên, là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Ông Phạm Thanh Mộng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 126/2022/TLPT-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Danh Văn Ch và các bị cáo khác, do có kháng cáo của bị cáo Danh Văn Ch đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2022/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ Và Tên: Danh Văn Ch, sinh năm 1988; nơi cư trú: ấp 6, xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh Văn Hẹn và bà Phạm Thị Hiệm; vợ Đặng Như Thụy; Con: 02 người; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có án tích và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính đã được xóa; bị cáo được tại ngoại điều tra cho đến nay (có mặt).

Các bị cáo không có kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị (không được Tòa án triệu tập):

1. Phan Minh T, sinh ngày 15/8/1997, tên gọi khác: T Nảo; nơi cư trú: ấp 1, xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

2. Danh Văn N, sinh năm 1975, tên gọi khác: Danh N; nơi cư trú: ấp 6, xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Bị hại: Bà Lư Hồng Hoa, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp 4, xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 03/8/2021, Danh Văn Ch điều khiển xe mô tô đến nhà của bà Lư Hồng Hoa ở ấp 4, xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau để chơi cùng với 02 người bạn của bà Hoa. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, bà Hoa rủ cả nhóm đến xã Khánh Tiến chơi. Khi đi được một đoạn, thì xe của Ch bị hư nên dừng lại, những người còn lại thì đi trước. Lúc này, Ch dùng số điện thoại 0844.705.775 điện thoại cho Danh Văn N số điện thoại 0914.423042 (hai người có quan hệ là bà con chú bác ruột) hỏi tại cầu Chệt Tùng có giao thông không, thì N trả lời là có. Do biết bà Hoa đi chơi không có ai ở nhà, nên Ch nói với N là “gần cầu Ba Thước có chủ nhà đi chơi không có nhà, làm được thì làm”, mục đích Ch nói với N như vậy là kêu N vô nhà này lấy trộm tài sản. N hỏi Ch chỗ nào, thì Ch chỉ cụ thể nhà của bà Hoa cho N biết. Lúc này N đang ở nhà của Phan Minh T ở ấp 4, xã Khánh Hội, nên N rủ T cùng đi trộm, thì T đồng ý. T điều khiển xe mô tô chở N đến dốc cầu Ba Thước thì đậu lại, cả hai đi bộ đến trước cửa nhà của bà Hoa. T kêu N đứng bên ngoài canh đường, còn T đi cặp vách nhà của Hoa rồi đi vào nhà bằng cửa sau (do cửa sau không có khoá), T đi đến cửa giữa thấy vách bằng thiết cặp cửa bị thủng nên T đưa tay vào mở chốt cửa rồi đi ra nhà trước. Lúc này, T thấy có 01 xe mô tô hiệu Winner đậu trong nhà, T dùng tay phải kéo yên xe lên và đưa tay trái luồn vào bên trong lấy 01 cái bóp màu xám bỏ vào trong túi quần rồi đi ra bên ngoài theo đường đã vào.

Sau khi lấy được cái bóp, T điều khiển xe chở N về lại nhà T. Tại đây, cả hai kiểm tra bên trong bóp phát hiện có số tiền khoảng 2.500.000 đồng, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy đăng ký xe, 01 bảo hiểm xe máy, 01 thẻ ATM, 01 giấy hui và 04 biên nhận cầm vàng. T đưa cho N 1.000.000 đồng nhưng N không lấy tiền mà lấy 01 thẻ ATM. N kêu T đưa tiền cho Ch. Sáng ngày 04/8/2021, N đem thẻ ATM đến hỏi Ch có rút tiền được không thì Ch cho biết là không rút được, nên N đem thẻ ATM cất dưới tủ thuốc của bàn trưng bày nước giải khát chỗ đường vào nhà T.

Sau đó, T đến nhà Ch đưa cho Ch số tiền 500.000 đồng, nhưng Ch không lấy. T lấy các giấy tờ cá nhân đã trộm được của bà Hoa bỏ vào bọc nylon móc vào nhánh cây ở phía sau vườn bà Bía (mẹ vợ của T) ở ấp 4, xã Khánh Hội. Đối với 04 biên nhận cầm vàng T đưa cho Nguyễn Văn Lâu, trú ấp 3, xã Khánh Hội xem có bán được phần vàng trong biên nhận hay không thì Lâu nói không được nên T bỏ lại các biên nhận cầm vàng tại nhà của Lâu.

Ngày 08/8/2021, Ngô Văn Can, trú ấp 4, xã Khánh Lâm đến nhà Nguyễn Văn Lâu chơi. Tại đây, Can thấy các biên nhận cầm vàng nên đã lấy 03 biên nhận cầm vàng rồi cùng với Võ Trung Hậu đến tiệm vàng Duy Khánh ở ấp 7, xã Khánh Hoà để bán, lúc này bà Lê Thị Cắc (chủ tiệm vàng Duy Khánh) phát hiện biên nhận cầm vàng là của bà Hoa nên đã giữ lại và điện thoại thông báo cho bà Hoa biết (do bà Hoa có thông báo cho bà Cắc biết việc mất trộm). Bán phần vàng trên giấy biên nhận tại tiệm vàng Duy Khánh không được, Can và Hậu tiếp tục đi đến tiệm vàng Quốc Khánh ở ấp 6, xã Khánh Lâm để bán phần vàng còn lại trên biên nhận cầm vàng

khác, trong lúc đang trao đổi với ông Diệp Tý Anh (chủ tiệm vàng Quốc Khánh) để bán thì bà Hoa đến tri hô thì Can và Hậu lên xe mô tô bỏ chạy.

Đối với bà Lư Hồng Hoa, đến khoảng 07 giờ ngày 04/8/2021 bà Hoa về nhà phát hiện bị mất trộm nên trình báo đến Công an xã Khánh Lâm. Bà Hoa xác định tài sản bị mất trộm là một ví da màu xám, bên trong có số tiền 18.000.000 đồng, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy đăng ký xe, 01 bảo hiểm xe máy và 01 thẻ ATM mang tên Lư Hồng Hoa, 01 giấy hui và 04 biên nhận cầm vàng. Đối với số tiền mất trộm bà Hoa xác định số tiền này do bà Hoa hốt hui vào ngày 16/6/2021 âm lịch (nhằm ngày 25/7/2021 dương lịch) mà có.

Ngày 09/8/2021, bà Lê Thị Cắc (chủ tiệm vàng Duy Khánh) giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 giấy cầm đồ. Ngày 11/8/2021, Cơ quan điều tra đã trao trả giấy cầm đồ này cho bà Lư Hồng Hoa.

Ngày 12/8/2021, Cơ quan điều tra thu giữ của T 01 xe mô tô không nhãn hiệu, không biển số, không có dàn áo, không số khung, số máy VLF1P52FMH-3 90500594. T khai nhận sử dụng xe chiếc này chở N đi trộm tài sản nhà bà Hoa, xe do T mượn của người bạn tên Hải ở khu vực chợ Khánh Hội, huyện U Minh. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không đủ cơ sở thông tin để xác định người tên Hải, đồng thời Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nguồn gốc xe nhưng không tìm thấy dữ liệu tra cứu.

Ngày 15/8/2021, Bùi Thảo Duyên (vợ T) phát hiện sau nhà có 01 bọc nilon bên trong có 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy đăng ký xe (phôtô), 01 giấy chứng nhận đăng ký bảo hiểm xe máy, 01 túi bằng giấy bên trên có chữ “Công ty trách nhiệm hữu hạn MTV tiệm vàng Duy Khánh), 01 giấy hui nên đã giao nộp cho Cơ quan điều tra. Sau đó, Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho bà Hoa các giấy tờ này.

Ngày 24/8/2021, Danh Văn N nộp 6.000.000 đồng và Danh Văn Ch nộp 6.000.000 đồng để khắc phục cho bà Hoa. Cơ quan điều tra đã trao trả số tiền này cho bà Hoa. Hiện bà Hoa không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự cũng như đối với các đồ vật khác đã bị mất trộm không tìm lại được. Đồng thời, bà Hoa có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho các đối tượng đã lấy trộm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2022/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau đã quyết định:
Tuyên bố bị cáo Danh Văn Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Danh Văn Ch 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo còn lại; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, bị cáo Danh Văn Ch có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo, lý do mức hình phạt cấp sơ thẩm tuyên phạt quá nghiêm khắc.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số:22/2022/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin được giảm hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng với nội dung Bản án sơ thẩm đã xét xử. Cụ thể: Về hành vi phạm tội các bị cáo Phan Minh T, Danh Văn N, Danh Văn Ch đã thực hiện: Khoảng 20 giờ ngày 03/8/2021, trong lúc đang đi chơi cùng bà Lư Hồng Hoa, Ch biết nhà bà Hoa ở tại ấp 4, xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau không có ai ở nhà, nên Ch đã điện thoại cho N, chỉ nhà của bà Hoa để N vào trộm; N đồng ý và khi đi N rủ theo T cùng trộm. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, N và T đi xe mô tô (do T điều khiển xe chở N) đến nhà của bà Hoa, tại đây N đứng ngoài canh đường, T vào nhà bà Hoa lấy trộm được 01 cái bóp: Bên trong đựng số tiền 18.000.000 đồng cùng các giấy tờ, đồ vật khác của bà Hoa. Sau khi phát hiện tài sản bị mất bà Hoa đã trình báo với Công an xã Khánh Lâm, huyện U Minh về số tài sản bị mất trộm. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã điều tra làm rõ về nguồn gốc số tiền bà Hoa khai bị mất trộm do được hót hụi. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ch cũng khẳng định khai nhận, do thấy N có hoàn cảnh khó khăn, nên Ch chỉ nhà Hoa cho N trộm, bản thân bị cáo Ch không hưởng lợi gì. Với các tình tiết này, Tòa án nhân dân huyện U Minh đã xét xử 03 bị cáo (trong đó có bị cáo Ch) về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm, chiếm đoạt đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng đến tình hình an N, trật tự tại địa phương. Vì vậy, bị cáo phải chịu hình phạt theo quy định pháp luật hình sự.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, thấy rằng: Khi xét xử, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất của vụ án, mức độ phạm tội của hành vi phạm tội, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo gồm: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số có học vấn thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế; bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ cho bị cáo; bị cáo Ch có cha (ông Danh Văn Hẹn là thương binh) là người có công với cách mạng. Từ đó, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Ch 06 tháng tù thấp hơn các bị cáo còn lại là tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo có cung cấp đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị

cáo phải nuôi mẹ già, vợ và 02 con nhỏ. Với tình tiết giảm nhẹ mới mà bị cáo cung cấp thuộc tình tiết giảm nhẹ được quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo. Bị cáo kháng cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo, cần giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đáp ứng yêu cầu phòng, chống phạm tội ở địa phương. Vì vậy, xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là không có cơ sở được chấp nhận.

[4] Với các phân tích nêu trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau: Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm là phù hợp, nên chấp nhận.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 173, điểm p, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Danh Văn Ch; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2022/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

2. Xử phạt bị cáo Danh Văn Ch 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện U Minh;
- Tòa án nhân dân huyện U Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Văn Út

